

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-ST

Ngày: 27 - 9 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Xuân Minh

Ông Hoàng Trọng Thủy

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự bằng hình thức trực tuyến thụ lý số: 35/2022/TLST - HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST – HS ngày 08/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Tuấn A** - Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 28/01/2000 tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã V, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Trần Quốc K, sinh năm: 1976 và bà Lương Thị Kiều O, sinh năm: 1978; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 26/9/2018 phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 tháng tù tại Bản án số 38/2018/HS-ST ngày 23/11/2018, cùng ngày 26/9/2018 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù tại Bản án số 29/2018/HS-ST ngày 26/12/2018. Quyết định tổng hợp hình phạt buộc Trần Tuấn Anh chấp hành hình phạt chung là 27 tháng tù; tiền sự: có 01 tiền sự: Ngày 10/02/2022 bị Công an xã Văn Hóa, huyện Tuyên Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền. Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện

Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình từ ngày 13/6/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần theo lệnh trích xuất.

* *Bị hại*: Ông Phạm Hữu T, sinh năm: 1977 – Chức vụ: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng Việt Nam.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

Người được bị hại ủy quyền: Ông Lương Ngọc T, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

* *Người làm chứng*: Ông Phan Xuân L, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/02/2022, Trần Tuấn A đi bộ một mình từ thôn H, xã V, huyện H để về nhà tại thôn Lê Lợi, xã Văn Hóa. Khi đi ngang qua khu vực đền thờ Nhà máy VCM Văn Hóa thuộc địa phận thôn H, xã V, Trần Tuấn A thấy cổng đền thờ khóa, không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào để trộm cắp tài sản. Trần Tuấn A quan sát xung quanh rồi nhảy qua hàng rào đi vào trong khuôn viên đền thờ nhưng không tìm được cách vào bên trong đền thờ chính. Sau đó A phát hiện phía sau góc tường đền thờ có 08 tấm kim loại có kích thước (71 x 44 x 0,1)cm; 02 tấm kim loại có kích thước (97 x 44 x 0,1m)cm; 01 khung kim loại có kích thước (110 x 174 x 51)cm, tổng cộng có 11 tấm kim loại. Trần Tuấn A lén lút lấy trộm 11 tấm kim loại nói trên vận chuyển ra ngoài hàng rào, khi chưa kịp mang đi tiêu thụ thì bị phát hiện.

Tại bản kết luận định giá số 14/KL-HĐĐG ngày 07/4/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Tuyên Hóa kết luận: Tổng số tài sản gồm 11 tấm kim loại các loại có kích thước nêu trên có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 432.000đồng.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ 11 tấm kim loại, cụ thể:

- 08 tấm kim loại có kích thước (71 x 44 x 0,1)cm.
- 02 tấm kim loại có kích thước (97 x 44 x 0,1m)cm.
- 01 khung kim loại có kích thước (110 x 174 x 51)cm.
- 01 cái kìm bằng kim loại, đã qua sử dụng.
- 01 thanh kim loại tròn; dài 6,4cm; đường kính 0,2cm; thanh kim loại cong vênh.

Ngày 29/6/2022 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tài sản là 08 tấm kim loại có kích thước (71 x 44 x 0,1)cm; 02 tấm kim loại có kích thước (97 x 44 x 0,1m)cm; 01 khung kim loại có kích thước (110 x 174 x 51)cm cho anh Lương Ngọc T là người quản lý hợp pháp.

Về dân sự: Anh Lương Ngọc T – người quản lý hợp pháp đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số: 36/CT – VKSTH – HS ngày 25/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Trần Tuấn A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Trần Tuấn A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Trần Tuấn A từ 09 đến 12 tháng tù. Thời gian tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (13/6/2022).

Xử lý vật chứng:

- Ngày 29/6/2022 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tài sản là 08 tấm kim loại có kích thước (71 x 44 x 0,1)cm; 02 tấm kim loại có kích thước (97 x 44 x 0,1m)cm; 01 khung kim loại có kích thước (110 x 174 x 51)cm cho anh Lương Ngọc T là người quản lý hợp pháp nên không xem xét.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 01 cái kim bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại tròn, dài 6,4cm, đường kính 0,2cm, thanh kim loại cong vênh.

Về dân sự: Anh Lương Ngọc T – người quản lý hợp pháp đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Tuấn A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị hại và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên. Hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Trần Tuấn A đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý và bảo vệ tài sản của bị hại đã có hành vi lén lút đột nhập để chiếm

đoạt của Nhà máy VCM Văn Hóa, số tài sản gồm 08 tấm kim loại có kích thước (71 x 44 x 0,1)cm; 02 tấm kim loại có kích thước (97 x 44 x 0,1m)cm; 01 khung kim loại có kích thước (110 x 174 x 51)cm. Sau khi bị phát hiện, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 432.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Trần Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, ý kiến của Kiểm sát viên. Mặc dù giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo đã từng bị kết án về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 tháng tù tại Bản án số 38/2018/HS-ST ngày 23/11/2018 chưa được xóa án tích mà tiếp tục vi phạm. Do đó có đủ cơ sở khẳng định Trần Tuấn A đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Tuấn A có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tình tiết tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Tuấn A trong quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về mức án mà Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đề nghị xử phạt bị cáo Trần Tuấn A từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là hết sức liều lĩnh, táo bạo, lợi dụng sự quản lý sơ hở của bị hại. Lợi dụng trời tối tại khu vực nhà thờ của nhà máy VCM Văn Hóa cách xa khu dân cư, vắng người qua lại, quan sát không có ai trông coi, bảo vệ tài sản, bị cáo đã có hành vi lén lút đột nhập để thực hiện hành vi trộm cắp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 26/9/2018 phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 tháng tù tại Bản án số 38/2018/HS-ST ngày 23/11/2018, cùng ngày 26/9/2018 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù tại Bản án số 29/2018/HS-ST ngày 26/12/2018; Quyết định tổng hợp hình phạt buộc Trần Tuấn A chấp hành hình phạt chung là 27 tháng tù. Ngày 10/02/2022 bị Công an xã Văn Hóa, huyện Tuyên Hóa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền. Mặc

dù bị cáo đã được pháp luật xử lý nhiều lần nhưng không lấy đó làm gương mà tiếp tục phạm tội.

Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận đề nghị mức án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá để xử phạt bị cáo đúng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành người tiến bộ. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn để áp dụng cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật. Vì vậy cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Ngày 29/6/2022 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tài sản là 08 tấm kim loại có kích thước (71 x 44 x 0,1)cm; 02 tấm kim loại có kích thước (97 x 44 x 0,1m)cm; 01 khung kim loại có kích thước (110 x 174 x 51)cm cho anh Lương Ngọc T là người quản lý hợp pháp. Xét thấy việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra đảm bảo theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

- Đối với 01 cái kim bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại tròn, dài 6,4cm, đường kính 0,2cm, thanh kim loại cong vênh. Đây là công cụ bị cáo Trần Tuấn A dùng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lương Ngọc T – người quản lý hợp pháp đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Xử phạt Trần Tuấn A 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 13/6/2022). Tiếp tục tạm giam bị

cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 cái kìm bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại tròn, dài 6,4cm, đường kính 0,2cm, thanh kim loại cong vênh.

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 7 năm 2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

4.. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/9/2022). Riêng đối với bị hại thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết bản án nơi có hộ khẩu thường trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo, Bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Đoàn Thị Bích Thủy